

# NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ NHÀ RỪNG HUẾ TRONG THIẾT KẾ NỘI THẤT ĐƯƠNG ĐẠI

Nguyễn Thị Thúy Hà  
Trường Đại học Hoa Sen  
Email: [kts.thuyha@gmail.com](mailto:kts.thuyha@gmail.com)

/Ngày nhận bài: **01/12/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phản biên: **30/12/2025** /Ngày chấp nhận đăng: **24/01/2026**

## TÓM TẮT

Bài nghiên cứu đề xuất cách tiếp cận “bảo tồn thông qua sáng tạo” (conservation through creation), kết hợp tri thức truyền thống với thiết kế đương đại, nhằm xây dựng khung ứng dụng motif nhà rừng Huế trong nội thất. Thông qua phân tích mỹ học - biểu tượng, phương pháp đối chiếu nghệ thuật và tham chiếu các mô hình quốc tế về bảo tồn thích ứng, nghiên cứu xác định ba giá trị cốt lõi: (1) ngôn ngữ tạo hình tiết chế - cân bằng; (2) hệ biểu tượng mang tính triết mỹ Đông phương; (3) tinh thần hòa hợp thiên nhiên - con người - vũ trụ. Từ đó, bài viết đề xuất hệ nguyên tắc thiết kế nội thất đương đại dựa trên tinh thần nhà rừng Huế, tập trung vào chuyển hóa motif, vật liệu, ánh sáng và cấu trúc. Đóng góp chính của nghiên cứu là xây dựng khung lý thuyết ứng dụng di sản nghệ thuật vào thiết kế nội thất mang bản sắc Việt trong bối cảnh toàn cầu hóa.

**Từ khóa:** Huế; nhà rừng; mỹ học truyền thống; triết lý không gian; biểu tượng; di sản văn hóa

## THE DECORATIVE ART OF HUE NHÀ RỪNG HOUSES IN CONTEMPORARY INTERIOR DESIGN

### ABSTRACT

This study proposes an approach of “conservation through creation,” integrating traditional knowledge with contemporary design in order to construct an application framework for Hue nhà rừng motifs in interior design. Through aesthetic - symbolic analysis, comparative art methods, and references to international models of adaptive conservation, the research identifies three core values: (1) a restrained and balanced formal language; (2) a symbolic system grounded in Eastern aesthetic philosophy; and (3) a spirit of harmony among nature, human beings, and the universe. Based on these findings, the paper proposes a set of principles for contemporary interior design inspired by the spirit of Hue nhà rừng houses, focusing on the transformation of motifs, materials, lighting, and spatial structure. The main contribution of the study lies in establishing a theoretical framework for applying artistic heritage to interior design with a distinctly Vietnamese identity in the context of globalization.

**Keywords:** Hue; nhà rừng; traditional aesthetics; spatial philosophy; symbolism; cultural heritage

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhà rừng Huế là di sản đặc trưng của kiến trúc truyền thống miền Trung, hình thành mạnh từ thế kỷ XVII - XIX và phát triển rực rỡ dưới triều Nguyễn. Trong hệ thống kiến trúc truyền thống Việt Nam, nhà rừng Huế tạo nên phong cách riêng biệt nhờ tính chuẩn mực, sự tiết chế và vẻ đẹp thanh nhã - tĩnh tại (Nguyễn Hữu Thông, 2022).

Nhiều nghiên cứu thực địa cho thấy nhà rừng và nhà vườn Huế đang chịu áp lực biến đổi mạnh mẽ dưới tác động của đô thị hóa, gia tăng dân số và thay đổi lối sống. Điều này dẫn đến đứt gãy sự thống nhất giữa kiến trúc, cảnh quan, trang trí, làm suy giảm đáng kể khả năng tiếp nhận và bảo tồn ngôn ngữ tạo hình truyền thống, nền tảng nuôi dưỡng nghệ thuật trang trí nhà rừng Huế. Trong khi đó, thiết kế nội thất đương đại Việt Nam đang thiếu nền tảng bản địa, dẫn tới xu hướng vay mượn phong cách ngoại nhập, thay đổi bản chất nghệ thuật của nhà rừng Huế.

### 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được triển khai theo hướng liên ngành, kết hợp các phương pháp của mỹ thuật học, kiến trúc học, văn hóa học và thiết kế, tiếp cận nghệ thuật nhà rừng Huế như một chỉnh thể kết hợp giữa cấu trúc, trang trí và ngữ nghĩa, tương tự cách tiếp cận với hệ chạm khắc gỗ trong nhà gỗ truyền thống ở Huế, và các công trình lịch sử châu Âu (Hieu & Kỳ, 2022; Namicev & Namiceva, 2018). Trước hết, nhóm phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu được sử dụng nhằm thu thập và đối chiếu các nguồn tư liệu liên quan đến lịch sử hình thành nhà rừng Huế, mỹ thuật cung đình, kỹ thuật chạm khắc gỗ truyền thống và các mô hình bảo tồn di sản.

Nghiên cứu cũng đã tiến hành quan sát điền dã tại các nhà rừng tiêu biểu như An Hiên, nhà rừng ở làng Phước Tích, phủ Tuy Lý Vương và phủ Thoại Thái Vương,.... Các khảo sát tại hiện trường tập trung vào việc ghi nhận hình thái kiến trúc, motif trang trí, cấu

trúc kết nối gỗ và bối cảnh không gian, từ đó làm rõ đặc điểm tạo hình và phương thức bố trí họa tiết đặc trưng của nghệ thuật nhà rường Huế.

Để giải mã chiều sâu biểu tượng của hệ họa tiết, nghiên cứu áp dụng phân tích ngữ nghĩa hình tượng, một phương pháp thường được sử dụng trong nghiên cứu mỹ thuật và ký hiệu học.

Để mở rộng phạm vi đánh giá, nghiên cứu tiến hành đối chiếu quốc tế bằng cách so sánh nghệ thuật trang trí nhà rường Huế với các truyền thống kiến trúc gỗ tại Đông Á và tham chiếu các mô hình bảo tồn thích ứng đã được đề xuất trong các nghiên cứu quốc tế, bao gồm Hao Zhou (2025) và các nghiên cứu về di sản gỗ chạm khắc (Namicev & Namiceva, 2018). Cuối cùng, để xây dựng cơ sở ứng dụng cho thiết kế nội thất đương đại, nghiên cứu vận dụng khung phân tích ứng dụng dựa trên nguyên tắc Aesthetic - Inheritance - Practicality (Zhang, 2021) kết hợp mô hình Adaptive Design.

### 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

#### 3.1. Kết quả nghiên cứu

Nhà rường Huế phát triển mạnh dưới triều Nguyễn (1802 - 1945), kết hợp kỹ thuật mộc Bắc Bộ, yếu tố bản địa và mỹ thuật cung đình. Kiến trúc gỗ dùng các loại gỗ quý (lim, mít, kiền kiền), liên kết bằng mộng, ngàm và tuân thủ bố cục đăng đối, nghi lễ. Không gian nhà rường là sự tổng hợp giữa chức năng sinh hoạt, tín ngưỡng và mỹ thuật.

##### 3.1.1. Đặc trưng thẩm mỹ và ngôn ngữ tạo hình

Khảo sát các nhà vườn trong khu vực Kinh thành cho thấy phần Nhà Chính, nơi tập trung cấu trúc chuẩn mực và hệ trang trí gỗ, luôn được chủ nhân giữ gìn như cốt lõi bản sắc, với bề mặt gỗ trầm tự nhiên, bảng màu gián dị và đường nét thanh mảnh được tổ chức theo tỷ lệ chặt chẽ (Nguyễn Ngọc Tùng & Kobayashi, 2013). Điều này phản ánh sự thống nhất giữa quan niệm thẩm mỹ Huế và hình thức kiến trúc truyền thống.

Trên nền cấu trúc mang tính “tĩnh”, lớp trang trí gỗ tạo nên sự chuyển động tinh tế thông qua các motif như mây lửa, hoa lá cách điệu, thân rồng, doi thọ và quả cầu lửa. Các motif này thường được xử lý thành dải hoa văn liên hoàn bằng kỹ thuật chạm nông, chạm bong và chạm lõng, tạo nên nhịp điệu uyển chuyển trong khi vẫn giữ được cảm giác trang nghiêm, tĩnh tại của không gian (Nguyễn Hữu Thông, 2022). Nhịp điệu lặp lại của họa tiết, kết hợp độ sâu, nông khác nhau, hình thành một thứ “động năng thị giác” giàu biểu cảm nhưng không phá vỡ đặc tính thanh nhã của nhà rường Huế.

Bên cạnh giá trị thị giác, hệ motif trang trí còn mang ý

nghĩa biểu tượng sâu sắc. Tứ linh, long - hạc hay các đồ án nghi lễ biểu đạt tư tưởng Nho giáo về đạo lý và trật tự, trong khi sen, cúc, trúc, mai gợi vòng tuần hoàn thiên nhiên và triết lý thanh cao. Những họa tiết Phúc - Lộc - Thọ, song hạc hay doi ngậm thọ thể hiện văn hóa cầu phúc và khát vọng về viên mãn trong đời sống người Huế. Sự phân bố motif theo trật tự không gian - cung đình ở vị trí trung tâm và dân gian ở các vùng chuyên tiếp - tạo nên một “trường biểu tượng” đa tầng, phản ánh cấu trúc văn hóa - xã hội đặc thù của vùng kinh kỳ (Nguyễn Ngọc Tùng & Kobayashi, 2013; Nguyễn Hữu Thông, 2022).

Về mặt kỹ thuật, các vị trí như câu đầu, hoành phi, đầu kèo và bao lam vừa là nút kết cấu quan trọng vừa là nơi tập trung tinh hoa nghề chạm. Tỷ lệ ổn định giữa chiều cao cột, độ dày đầu kèo và cấu trúc tam son, kết hợp kỹ thuật chạm tay tinh xảo, giúp họa văn đạt được độ sâu, mềm và cảm giác chuyển động đặc trưng (Nguyễn Hữu Thông, 2022). Sự nghiêm ngặt trong tỷ lệ cùng kỹ thuật thủ công tinh vi tạo nên hình thái thẩm mỹ “thanh - tĩnh - chuẩn mực” của nhà rường Huế, đồng thời khẳng định vị thế của nghệ thuật chạm gỗ như linh hồn của không gian kiến trúc truyền thống.

##### 3.1.2. Hệ biểu tượng và triết lý thẩm mỹ

Hệ biểu tượng trong nghệ thuật trang trí nhà rường Huế phản ánh một cấu trúc tư duy thẩm mỹ - triết lý đặc thù, nơi các giá trị đạo đức, nhân sinh và tín ngưỡng được chuyển hóa thành hình tượng trực quan. Trước hết, nhóm biểu tượng mang tính đạo đức - nhân sinh giữ vai trò trung tâm trong các đồ án chạm khắc. Các motif tứ linh - long, lân, quy, phượng - không chỉ thể hiện sự quyền quý mà còn tượng trưng cho bốn phẩm chất cốt lõi của con người quân tử: trí, tín, nhân và dũng. Tương tự, hệ họa tiết tứ quý - mai, lan, cúc, trúc - biểu trưng cho vòng tuần hoàn của tự nhiên và chu kỳ bốn mùa, qua đó gợi mở quan niệm về sự bền bỉ, thanh cao và tinh thần thích ứng của con người trước dòng chảy biến thiên của vũ trụ. Các biểu tượng phổ biến trong mỹ thuật Á Đông như doi thọ hay đào tiên tiếp tục bổ sung tầng nghĩa phúc - lộc - thọ, thể hiện ước vọng về cuộc sống đủ đầy, trường thọ và cát tường của cư dân Huế.

Triết lý thẩm mỹ của nhà rường Huế còn được bồi đắp bởi hệ tư tưởng Đông phương, đặc biệt là các nguyên lý “thiên - địa - nhân” và âm dương - ngũ hành. Nguyên tắc này thể hiện rõ trong cách tổ chức không gian, tỷ lệ và bố cục, nơi con người, thiên nhiên và thế giới siêu hình cùng được đặt trong mối quan hệ hài hòa. Sự cân bằng giữa các yếu tố âm và dương - giữa rộng và đặc, sáng và tối, động và tĩnh - được thể hiện qua cả hình khối kiến trúc lẫn nhịp điệu họa tiết, tạo nên một không gian thẩm mỹ mang chiều sâu triết học.

Bên cạnh giá trị đạo đức và triết học, yếu tố văn hóa - tín ngưỡng giữ vai trò quan trọng trong ngôn ngữ tạo hình của nhà rường. Các họa tiết trang trí được bố trí gắn liền với những vị trí thiêng, đặc biệt là gian giữa - trung tâm thờ tự của ngôi nhà. Sự gắn kết giữa nghệ thuật và nghi lễ nhấn mạnh rằng trang trí không chỉ là yếu tố làm đẹp mà còn là “ngôn ngữ đạo lý”, truyền tải những lời nhắc nhở về nếp sống, đạo đức và cội nguồn văn hóa. Hệ biểu tượng vì thế mang tính kép: vừa thẩm mỹ vừa giáo huấn, vừa phản ánh tâm thức bản địa vừa tạo nên bản sắc tinh thần độc đáo của kiến trúc nhà rường Huế.

### 3.1.4. Thách thức bảo tồn

Hiện nay, công tác bảo tồn nhà rường Huế đối mặt nhiều thách thức mang tính hệ thống, xuất phát từ biến đổi đô thị, xã hội và môi trường. Quá trình đô thị hóa nhanh làm thu hẹp không gian vườn, yếu tố cốt lõi của mô hình nhà rường, khiến cấu trúc cảnh quan bị phân mảnh và làm giảm tính nguyên bản của không gian kiến trúc. Song song đó, nghề chạm khắc gỗ truyền thống đang suy giảm nghiêm trọng khi đội ngũ nghệ nhân lớn tuổi dần rút lui và lớp kế nghiệp khan hiếm. Điều này dẫn đến nguy cơ đứt gãy tri thức thủ công, gây khó khăn cho việc phục dựng chính xác các chi tiết trang trí đặc trưng. Về mặt quản lý, bảo tồn lâu nay vẫn thiên về giữ nguyên trạng vật chất nhưng thiếu giải pháp gắn di sản với đời sống đương đại. Nhiều nhà rường vì thế tồn tại như “hiện vật tĩnh”, xa rời nhu cầu văn hóa, kinh tế của cộng đồng, khiến việc duy trì bền vững gặp khó khăn. Bên cạnh đó, thay đổi về thẩm mỹ và lối sống hiện đại, như sử dụng vật liệu bê tông hoặc phong cách ngoại nhập, làm suy giảm vai trò của họa tiết gỗ và phai nhạt các giá trị biểu tượng của nhà rường Huế. Khí hậu khắc nghiệt miền Trung cùng chi phí trùng tu cao và nguồn lực tài chính hạn chế càng gia tăng áp lực lên quá trình bảo tồn.

Tổng thể, bảo tồn nhà rường Huế không chỉ là nhiệm vụ kiến trúc mà là bài toán văn hóa - xã hội - kinh tế đòi hỏi một chiến lược thích ứng toàn diện, nơi di sản được tiếp tục sống trong bối cảnh đương đại thay vì chỉ được bảo lưu như dấu tích quá khứ.

### 3.1.5. Kinh nghiệm quốc tế

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy bảo tồn di sản kiến trúc gỗ truyền thống đòi hỏi một cách tiếp cận linh hoạt và thích ứng thay vì các biện pháp duy trì nguyên trạng mang tính tĩnh tại. Nghiên cứu của Hao Zhou (2025) về nhà cổ Dongshan tại Trung Quốc nhấn mạnh rằng bảo tồn hiệu quả phải tập trung vào “cultural core protection”, tức là giữ gìn lõi văn hóa và giá trị bản chất của di sản trong khi cho phép những đổi mới cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu đương đại. Cách tiếp cận này tránh biến di sản thành mô hình bất động, đồng thời khuyến khích sự tương tác giữa công trình

truyền thống và đời sống hiện tại. Ở hướng tiếp cận công nghệ, việc ứng dụng các kỹ thuật số như CNC, in 3D và mô hình hóa để chuyển hóa motif truyền thống vào thiết kế mới, đặc biệt trong lĩnh vực sản phẩm văn hóa, sáng tạo. Việc số hóa không chỉ hỗ trợ lưu trữ di sản mà còn mở ra khả năng tái sinh ngôn ngữ tạo hình truyền thống trong bối cảnh sản xuất công nghiệp, từ đó tăng cường tính ứng dụng và lan tỏa của di sản. Từ góc nhìn thủ công truyền thống, Namicev và Namiceva (2018) cho rằng bảo tồn di sản gỗ không chỉ phụ thuộc vào việc duy trì kỹ thuật chạm khắc mà quan trọng hơn là gìn giữ “linh hồn nghệ nhân”, yếu tố tinh thần quyết định giá trị biểu cảm của tác phẩm. Quan điểm này cho thấy nguy cơ đứt gãy tri thức thủ công nếu thể hệ nghệ nhân kế thừa không được đào tạo và bảo trợ đầy đủ.

Trong khi đó, kinh nghiệm từ kiến trúc Bali Aga (Indonesia) cho thấy việc thích ứng vật liệu và hình thức có thể diễn ra một cách linh hoạt mà không làm mất đi triết lý văn hóa cốt lõi. Việc thay thế vật liệu truyền thống bằng vật liệu hiện đại được thực hiện có chọn lọc nhằm đảm bảo tính bền vững, song vẫn duy trì hệ biểu tượng, nguyên tắc không gian và tinh thần bản địa của công trình.

Nhìn chung, các mô hình quốc tế này cho thấy một nguyên tắc chung: di sản chỉ thực sự “sống” khi được ứng dụng trong đời sống đương đại, thay vì chỉ được bảo tồn như hiện vật tĩnh. Việc kết hợp giữa bảo tồn lõi văn hóa, đổi mới công nghệ, duy trì tri thức thủ công và thích ứng vật liệu chính là cơ sở để phát triển các mô hình bảo tồn hiệu quả, có thể tham chiếu trong việc gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật nhà rường Huế. (Namicev & Namiceva, 2018; Zhou et al., 2025).

### 3.2. Thảo luận: Khả năng ứng dụng trong thiết kế nội thất đương đại

Kết quả nghiên cứu cho thấy nghệ thuật trang trí nhà rường Huế không chỉ mang giá trị lịch sử, văn hóa mà còn sở hữu tiềm năng lớn để chuyển hóa vào thiết kế nội thất đương đại. Việc vận dụng các yếu tố thẩm mỹ truyền thống theo tinh thần sáng tạo có định hướng giúp tránh lặp lại nguyên bản, đồng thời xây dựng ngôn ngữ thiết kế Việt Nam có bản sắc trong bối cảnh toàn cầu hóa (Nguyễn & Kobayashi, 2013).

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất bốn hướng ứng dụng chính:

*Thứ nhất*, hệ motif truyền thống như tứ linh, tứ quý, sóng nước hay hoa sen có thể được cách điệu để phù hợp với thẩm mỹ tối giản đương đại. Việc ứng dụng linh hoạt các motif trên vách ngăn, trần, hệ đèn, đồ nội thất hay bề mặt CNC, laser không chỉ giữ lại thần thái mỹ học Huế mà còn thích ứng với kỹ thuật sản xuất mới.

*Thứ hai*, cấu trúc và tổ chức không gian nhà rường - đặc biệt là nguyên tắc “đăng đối - trục chính”, có thể được chuyển dịch vào layout nội thất. Việc tái hiện một “gian giữa” như tâm điểm văn hóa (góc thờ, góc trà, thư phòng) cùng với ánh sáng khuếch tán, gam gỗ trầm và bố cục tinh giản giúp tiếp nối tinh thần kiến trúc truyền thống Huế trong không gian sống hiện đại. Các định hướng này phù hợp với nhận định của Nguyễn và Kobayashi (2013) về vai trò bền vững của các hạt nhân không gian truyền thống trong đời sống đương đại.

*Thứ ba*, vật liệu và công nghệ mới mở rộng khả năng chuyên hóa thẩm mỹ nhà rường. Việc kết hợp gỗ với kim loại đen, kính mờ hay vật liệu tái chế; hoặc sử dụng CNC, in 3D, scanning họa tiết di sản giúp tái tạo motif truyền thống với độ chính xác cao. Điều này không chỉ nâng hiệu quả thị giác mà còn tạo ra tính bền vững và khả năng sản xuất công nghiệp, phù hợp với xu hướng kết hợp truyền thống - công nghệ được đề xuất trong các nghiên cứu thiết kế văn hóa, sáng tạo (Zhang, 2021).

Cuối cùng, bốn hướng ứng dụng trên được đặt trong khung nguyên tắc “Aesthetic - Inheritance - Practicality” (Zhang, 2021).

Theo đó, Aesthetic chú trọng gìn giữ vẻ thanh nhã và tiết chế của mỹ học Huế; Inheritance nhấn mạnh duy trì lõi văn hóa - gồm biểu tượng, tinh thần và triết lý thẩm mỹ; còn Practicality đảm bảo thiết kế phù hợp công năng, bền vững vật liệu và đáp ứng nhu cầu sử dụng. Khi kết hợp ba yếu tố này với giá trị cấu trúc - trang trí đặc thù của nhà rường Huế (Hieu & Ky, 2022), quá trình chuyển hóa di sản trở nên hợp lý, nhất quán và có chiều sâu.

Tổng thể, bốn hướng ứng dụng cho thấy khả năng hiện thực hóa giá trị nghệ thuật nhà rường Huế trong thiết kế nội thất đương đại theo hướng sáng tạo bản địa, không rơi vào phục dựng nguyên bản mà hướng đến một ngôn ngữ thiết kế Việt Nam có nhận diện và sức cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu.

#### 4, KẾT LUẬN

Dưới góc nhìn liên ngành, nghiên cứu cho thấy giá trị của nghệ thuật này không nằm ở từng họa tiết hay kỹ thuật chạm khắc riêng lẻ, mà ở sự hòa quyện giữa triết lý, biểu tượng và tổ chức không gian, nơi nghệ thuật trở thành phương tiện biểu đạt đạo lý và bản sắc Huế. Trong bối cảnh hiện đại hóa và toàn cầu hóa, việc chuyên hóa các giá trị này vào thiết kế nội thất đương đại vẫn hạn chế do thiếu cơ sở lý luận và mô hình ứng dụng phù hợp. Nghiên cứu xác định ba giá trị lõi của nghệ thuật nhà rường - thẩm mỹ tiết chế và cân bằng, hệ biểu tượng mang chiều sâu triết mỹ, và tinh thần hòa hợp với tự nhiên - như nền tảng có thể tích hợp

hiệu quả vào thiết kế hôm nay. Từ đó, nghiên cứu đề xuất khung ứng dụng kết hợp ba nguyên tắc Aesthetic - Inheritance - Practicality (Thẩm mỹ - Di truyền - Thực tiễn), đồng thời đối chiếu với kinh nghiệm quốc tế về bảo tồn thích ứng.

Kết quả nghiên cứu mở ra hướng tiếp cận thiết kế nội thất dựa trên di sản, góp phần hình thành ngôn ngữ thiết kế bản địa có tính cạnh tranh và bền vững. Qua đó, nghệ thuật nhà rường Huế không chỉ được bảo tồn như ký ức quá khứ mà được tái sinh như nguồn lực sáng tạo cho hiện tại và tương lai.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hieu, T. D., & Ky, N. D. (2022). *The art of pattern carving of the truss (Daukeo) on a wooden house structural system in Hue and Thu Dau Mot cities. Proceedings of the 9th International Conference on Arts and Humanities*, 9(1), 50-67. <https://doi.org/10.17501/23572744.2022.9104>
- Namicev, P., & Namiceva, E. (2018). *Wood carving: Traditional art embedded in historic objects. Palimpsest: International Journal for Linguistic, Literary and Cultural Research*, 3(6), 227-234.
- Nguyễn, N. T., & Kobayashi, H. (2013). *Sự chuyển đổi không gian nhà vườn truyền thống tọa lạc trong khu vực Kinh thành Huế. Trong Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia: Di sản văn hóa và thiên nhiên khu vực Bắc miền Trung - Bảo tồn và phát huy giá trị* (tr. 400-416). Huế, Việt Nam.
- Nguyễn, H. T. (2022). *Nhà rường Huế - Mô hình triết lý sống và không gian văn hóa. Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam tại Huế*.
- Nguyễn, H. T. (2019). *Biểu tượng cầu phúc trong nghệ thuật trang trí dân gian Huế. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*.
- Zhang, J. (2021). *Exploring the application of traditional elements in cultural and creative product design. Art and Design Review*, 9(4), 332-340. <https://doi.org/10.4236/adr.2021.94029> Việt Nam giai đoạn 1009 - 1945. Nxb Thế giới